

Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều khoản bổ sung bảo hiểm gián đoạn kinh doanh

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH ngày 09/12/2000, Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi năm 2010 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 38 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006 và các Giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) bàn hành theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn của hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Bảo hiểm Tài sản kỹ thuật tại Tờ trình ngày 30/08/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này **Điều khoản bổ sung bảo hiểm gián đoạn kinh doanh** áp dụng đối với các hợp đồng bảo hiểm gián đoạn kinh doanh sau bảo hiểm hỏa hoạn & các rủi ro đặc biệt, bảo hiểm gián đoạn kinh doanh sau bảo hiểm mọi rủi ro tài sản.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng tại Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT chuyên trách;
- Ban Kiểm soát;
- Ban KTKSNB, Ban QLRR;
- Lưu: TSKT, TCHC.



Nguyễn Tiến Hải

ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG
BẢO HIỂM GIÁN ĐOẠN KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 446/2021/QĐ-ABIC-TSKT ngày 09. tháng 09 năm 2021 của
Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông Nghiệp)

STT	Tên Điều khoản bổ sung	
	Tiếng Việt	Tiếng Anh
1.	Điều khoản hạn chế tiếp cận	Denial of access
2.	Chi phí hoạt động gia tăng bổ sung	Additional increased cost of working charges
3.	Điều khoản tiện ích công cộng	Public utilities clause
4.	Điều khoản về Côn trùng, Ký sinh trùng / Loài vật gây hại, Hệ thống Thoát nước thải bị tắc nghẽn, Án mạng và Tự sát	Vermin/Pests, Blocked Drains, Murder and Suicide clause
5.	Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm - LMA5394	Communicable Disease Exclusion - LMA5394

<p>1.</p>	<p>Denial of access (Limit: .../any one occurrence and in the aggregate)</p> <p>Loss as insured by this Policy resulting from interruption of or interference with the Business in consequence of loss or damage to property in the vicinity (within 1 km radius) of the Premises destruction of or damage to which shall prevent or hinder the use of the Premises or access thereto whether the Premises or property of the Insured shall be damaged or not shall be deemed to be loss resulting from loss or damage to property used by the Insured at the Premises.</p> <p>Premises shall mean only those locations stated in the Schedule; in the event that the Policy includes an extension which deems loss destruction or damage at other locations to be a loss or damage such extension shall not apply to this Memorandum.</p> <p>Provided that this Policy excludes loss resulting from loss or damage to property of any supply undertaking from which the Insured obtains electricity, gas or water, or telecommunications services which prevents or hinders the supply of such services to the Premises.</p> <p>Provided further that after the application of all other terms conditions and provisions of the Policy the liability under this Memorandum shall not exceed the limit specified in the Schedule.</p> <p>Subject otherwise to the Terms, Conditions and Exclusions of this Policy.</p>	<p>Điều khoản hạn chế tiếp cận (Hạn mức: .../sự cố và trong suốt thời hạn bảo hiểm)</p> <p>Hợp đồng bảo hiểm này mở rộng bồi thường cho những tổn thất phát sinh từ sự cản trở hoặc ngừng trệ công việc kinh doanh của người được bảo hiểm do hậu quả của thiệt hại đối với tài sản đặt tại vùng lân cận (trong vòng bán kính 1km) của địa điểm được bảo hiểm dẫn đến ngăn chặn hoặc làm cản trở việc sử dụng hoặc sự tiếp cận địa điểm được bảo hiểm dù cho địa điểm đó hay tài sản của người được bảo hiểm đặt trong đó có bị thiệt hại hay không, sẽ được coi như là tổn thất phát sinh từ thiệt hại đối với tài sản do người được bảo hiểm sử dụng tại địa điểm được bảo hiểm.</p> <p>Địa điểm được bảo hiểm có nghĩa là những địa điểm được ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm, trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm có điều khoản mở rộng để bảo hiểm cho thiệt hại tại những địa điểm khác, thì thiệt hại đó sẽ không được áp dụng theo điều khoản mở rộng này.</p> <p>Với điều kiện là Hợp đồng bảo hiểm này loại trừ những tổn thất do hậu quả thiệt hại vật chất đối với tài sản của nhà cung cấp dịch vụ điện, nước, ga cho Người được bảo hiểm làm hạn chế việc cung cấp những dịch vụ đó cho Địa điểm được bảo hiểm.</p> <p>Với điều kiện thêm là sau khi áp dụng tất cả các điều kiện và điều khoản của Đơn bảo hiểm, trách nhiệm của Nhà bảo hiểm theo điều khoản này sẽ không vượt hạn mức được ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm.</p> <p>Tùy thuộc vào các Điều kiện và Điều khoản và Loại trừ của Đơn bảo hiểm</p>
------------------	---	---

2.	<p>Additional increased cost of working charges (Limit: .../any one occurrence and in the aggregate)</p> <p>The insurance under this item is limited to additional increase in cost of working (not otherwise recoverable hereunder) necessarily and reasonably incurred during the Indemnity Period in consequence of loss or damage for the purpose of avoiding or diminishing reduction in Turnover and/ or resuming and/or maintaining normal business operations and/or services.</p>	<p>Chi phí hoạt động gia tăng bổ sung (Hạn mức: .../sự cố và trong suốt thời hạn bảo hiểm)</p> <p>Bảo hiểm theo mục này được giới hạn để tăng thêm chi phí làm việc (không thể phục hồi dưới đây) một cách hợp lý và phát sinh trong thời gian bồi thường do thiệt hại cho mục đích tránh hoặc giảm bớt Doanh thu và / hoặc tiếp tục và / hoặc giảm duy trì hoạt động kinh doanh bình thường và / hoặc dịch vụ.</p>
3.	<p>Public utilities clause (Limit:.../any one occurrence and in the aggregate)</p> <p>Subject to the terms and conditions of this Section loss as insured by this Section resulting from interruption of or interference with the Business in consequence or loss or damage to property at any:</p> <ul style="list-style-type: none"> (a) generating station or sub-station of the public electricity supply undertaking; (b) premises of the public gas supply undertaking or of any natural gas producer linked directly therewith; (c) water works or pumping station of the public water supply undertaking <p>all situated within Vietnam;</p> <p>shall be deemed to be loss resulting from loss or damage to property used by the Insured at the premises provided that after the application of all other terms conditions and provisions of this Section the liability under this Memorandum shall not exceed the limit specified in the Schedule.</p> <p>Provided also that this Section shall not be liable for any loss insured by the Memorandum unless the failure of supply of electricity gas or water exceeds a period of</p>	<p>Điều khoản tiện ích công cộng (Hạn mức: .../sự cố và trong suốt thời hạn bảo hiểm)</p> <p>Tùy thuộc vào các điều kiện và điều khoản của Phần này tồn thắt như được bảo hiểm theo Phần này phát sinh từ gián đoạn hoặc can thiệp hoạt động kinh doanh do hậu quả của Thiệt hại (như được định nghĩa trong Quy tắc bảo hiểm này) gây ra cho tài sản ở bất kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> (a) trạm phát điện hoặc trạm phụ của nhà cung cấp điện công cộng; (b) trạm của nhà cung cấp gas công cộng hoặc của bất kỳ nhà sản xuất gas thiên nhiên nào nối trực tiếp với nó; (c) công trình nước máy hoặc trạm bom của nhà cung cấp nước công cộng nào đặt tại Việt Nam; <p>sẽ được xem là tồn thắt phát sinh từ Thiệt hại đối với tài sản được sử dụng bởi Người được bảo hiểm tại nhà/ xưởng với điều kiện là sau khi áp dụng các điều khoản điều kiện và thỏa thuận khác của Phần này trách nhiệm của Nhà bảo hiểm theo Thỏa Thuận này đối với mỗi vụ tồn thắt sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm.</p> <p>Với điều kiện là Nhà bảo hiểm sẽ không</p> 

	<p>48 hours and the liability under this Memorandum shall apply only to such period in excess of 48 hours.</p>	<p>chịu trách nhiệm theo Phần này, đối với bất kỳ tồn thắt nào được bảo hiểm theo Thỏa thuận này trừ phi tình trạng không cung cấp điện gas hoặc nước kéo dài hơn 48 giờ và trách nhiệm của Nhà bảo hiểm dưới điều khoản này sẽ chỉ có hiệu lực đối với khoảng thời gian vượt quá 48 giờ.</p>
4.	<p>Vermin/Pests, Blocked Drains, Murder and Suicide clause</p> <p>(Sub-limit: 10% of Sum Insured but not exceed .../ any one occurrence and in the aggregate)</p> <p>The insurance by this Policy shall subject to all the exclusions and conditions of the Policy (express in so far as they may be hereby expressly varied) and the Special Conditions as set out below extend to include loss resulting from interruption of or interference with the Business carried on by the Insured at the Premises in consequence of:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1) the discovery of vermin or pests at the Premises; 2) any accident causing defects in the drains or other sanitary arrangements at the Premises; 3) any occurrence of murder or suicide at the Premises; <p>which causes restrictions on the use of the whole or part of Premises on the order of the competent local authority.</p> <p>Special Conditions:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) For the purpose of this clause Indemnity Period shall mean the period during which the results of business shall be affected in consequence of the occurrence, discovery or accident beginning <ul style="list-style-type: none"> a) in the case of (3) above, with the date of the occurrence or discovery b) in the case of (1) and (2) above, with the date from which the 	<p>Điều khoản về Côn trùng, Ký sinh trùng / Loài vật gây hại, Hệ thống Thoát nước thải bị tắc nghẽn, Án mạng và Tự sát</p> <p>(Giới hạn trách nhiệm: 10% Số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá .../vụ và cả thời hạn bảo hiểm)</p> <p>Trên cơ sở tuân thủ toàn bộ các điểm loại trừ, các điều kiện của Quy tắc bảo hiểm áp dụng (trừ khi được điều chỉnh cụ thể bằng điều khoản này) và các Điều kiện đặc biệt được nêu dưới đây, điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho các tồn thắt phát sinh từ việc gián đoạn hoặc đình trệ hoạt động sản xuất, kinh doanh mà Người được bảo hiểm thực hiện tại Cơ sở được bảo hiểm, là hậu quả của:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1) Côn trùng, ký sinh trùng hay loài vật gây hại được phát hiện tại Cơ sở được bảo hiểm; 2) Bất kỳ tai nạn nào gây ra các trực trặc, hư hỏng cho hệ thống thoát nước thải hoặc các thiết bị vệ sinh tại Cơ sở được bảo hiểm; 3) Bất kỳ vụ án mạng hoặc tự sát nào xảy ra tại Cơ sở được bảo hiểm <p>dẫn đến việc hạn chế, giới hạn sử dụng toàn bộ hoặc một phần Cơ sở được bảo hiểm theo lệnh của cơ quan địa phương có thẩm quyền.</p> <p>Các điều kiện đặc biệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Theo chủ ý của Điều khoản bổ sung này, Thời hạn bồi thường có nghĩa là khoảng thời gian mà kết quả kinh doanh trong thời gian đó sẽ bị ảnh hưởng như là hậu quả từ việc xảy ra sự

	<p>restrictions on the Premises are applied</p> <p>and ending not later when restrictions are lifted or the Maximum Indemnity Period thereafter, whichever is the shorter period.</p> <p>Maximum Indemnity Period shall mean 12 months.</p> <p>Premises shall mean only those locations stated in the Policy Schedule; in the event that the Policy includes an extension which deems loss, destruction or damage at other locations to be an incident such extension shall not apply to this insurance.</p> <ul style="list-style-type: none"> (ii) The Insurer shall not be liable under this insurance for any costs incurred in the cleaning, repair, replacement, recall or checking of property. (iii) The Insurer shall only liable for the loss arising at those Premises which are directly affected by the occurrence, discovery or accident. <p>The Insurer's liability under this insurance shall not exceed the amount as stated in the Policy Schedule.</p> <p>Minimum deductible: 5 consecutive days.</p>	<p>có, tai nạn hay phát hiện các loài sinh vật gây hại nói trên bắt đầu từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) ngày xảy ra hoặc ngày phát hiện, trong trường hợp (3) trên đây, b) ngày áp dụng biện pháp hạn chế đối với Cơ sở được bảo hiểm, trong trường hợp (1) và (2) trên đây, <p>và kết thúc không muộn hơn thời điểm các biện pháp hạn chế được dỡ bỏ hoặc ngày kết thúc Thời hạn Bồi thường Tối đa sau đó, tùy theo khoảng thời gian nào ngắn hơn.</p> <p>Thời hạn Bồi thường Tối đa 12 tháng.</p> <p>“Cơ sở được bảo hiểm” có nghĩa là chỉ các địa điểm được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm; trong trường hợp hợp đồng bảo hiểm có điều khoản mở rộng coi tổn thất, hủy hoại hay hư hại tại các địa điểm khác là sự cố thì phạm vi mở rộng đó sẽ không áp dụng cho điều khoản này.</p> <ul style="list-style-type: none"> (ii) Theo điều khoản này, Nhà bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với các chi phí làm sạch, sửa chữa, thay thế, thu hồi hoặc kiểm tra tài sản. (iii) Nhà bảo hiểm sẽ chỉ có trách nhiệm đối với tổn thất phát sinh tại các Cơ sở được bảo hiểm bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự cố, tai nạn hoặc các loài sinh vật gây hại nêu ở trên. <p>Trách nhiệm của Nhà bảo hiểm theo điều khoản này sẽ không vượt quá số tiền được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.</p> <p>Mức khấu trừ tối thiểu: 5 ngày liên tiếp</p>
5.	<p>Communicable Disease Exclusion - LMA5394</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Notwithstanding any provision to the contrary within this insurance agreement, this insurance agreement excludes any loss, damage, liability, 	<p>Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm - LMA5394</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cho dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong hợp đồng bảo hiểm, điều khoản này loại trừ bất kỳ tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, khiếu nại, chi phí hoặc

<p>contrary within this insurance agreement, this insurance agreement excludes any loss, damage, liability, claim, cost or expense of whatsoever nature, directly or indirectly caused by, contributed to by, resulting from, arising out of, or in connection with a Communicable Disease or the fear or threat (whether actual or perceived) of a Communicable Disease regardless of any other cause or event contributing concurrently or in any other sequence thereto.</p> <p>2. As used herein, a Communicable Disease means any disease which can be transmitted by means of any substance or agent from organism to another organism where:</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. the substance or agent includes, but is not limited to, a virus, bacterium, parasite or other organism or any variation thereof, whether deemed living or not, and 2.2. the method of transmission, whether direct or indirect, includes but is not limited to, airborne transmission, bodily fluid transmission, transmission from or to any surface or object, solid, liquid or gas or between organisms, and 2.3. the disease, substance or agent can cause or threaten damage to human health or human welfare or can cause or threaten damage to, deterioration of, loss of value of, marketability of or loss of use of property. 	<p>nào khác trong hợp đồng bảo hiểm, điều khoản này loại trừ bất kỳ tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, khiếu nại, chi phí hoặc phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào, trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, góp phần bởi, bắt nguồn hay phát sinh từ, hoặc có liên quan tới một Bệnh truyền nhiễm hoặc tình trạng sơ hãi hay mối đe dọa (dù có thực hay cảm nhận thấy) về một Bệnh truyền nhiễm cho dù có bất kỳ nguyên nhân hoặc sự kiện nào khác góp phần vào đó đồng thời hoặc theo bất kỳ trình tự nào.</p> <p>2. Trong điều khoản này, Bệnh truyền nhiễm có nghĩa là bất kỳ bệnh nào mà có thể lây truyền thông qua các thực thể hoặc tác nhân từ sinh vật này sang sinh vật khác mà:</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. thực thể hoặc tác nhân bao gồm nhưng không giới hạn ở vi-rút, vi khuẩn, ký sinh trùng hoặc các sinh vật khác hay bất kỳ biến thể nào của chúng dù là đang sống hay không, và 2.2. phương thức lây truyền, dù trực tiếp hay gián tiếp, bao gồm nhưng không giới hạn ở lây truyền qua đường không khí, dịch cơ thể, lây truyền từ hoặc vào bất kỳ bề mặt hoặc đối tượng nào, ở thể rắn, lỏng hoặc khí hoặc giữa các sinh vật, và 2.3. bệnh, thực thể hoặc tác nhân đó có thể gây ra hoặc đe dọa gây tổn hại cho sức khỏe con người hoặc lợi ích của con người hoặc có thể gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại, sự hủy hoại, tổn thất về giá trị, khả năng thương mại hoặc mất khả năng sử dụng của tài sản.
--	--

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Hải